TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1- TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 221/2026/QĐST-DS	*Tuyên Quang, ngày 14 tháng 8 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất tích

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1- TUYÊN QUANG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên họp: Bà Vương Thị Lan

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Diệu Thương – Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 1- Tuyên Quang

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1- Tuyên Quang tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Mai Dung – Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 8 năm 2026, tại Trụ Sở Toà án nhân dân Khu vực 1- Tuyên Quang, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 11/2026/TLST-DS ngày 24/3/2026, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:

Anh **Nhữ Văn D**, sinh năm 1987

Căn cước công dân số: 008087001973; Cấp ngày 05/5/2025

Địa chỉ: Tổ dân phố K, phường M , tỉnh Tuyên Quang (trước khi sáp nhập tổ là Tổ dân phố K3, phường M , tỉnh Tuyên Quang).

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*:

- Chị **Vi Thanh H**, sinh năm1994

Chứng minh nhân dân số: 132166650

Nơi cư trú cuối cùng: Tổ dân phố K, phường M , tỉnh Tuyên Quang (trước khi sáp nhập tổ là Tổ dân phố K3, phường M , tỉnh Tuyên Quang).

Các đương sự đều vắng mặt

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 29/01/2026 và bản tự khai anh Nhữ Văn D khai như sau: Vợ của anh Nhữ Văn D là chị Vi Thanh H, sinh năm 1994; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố K3, phường M , tỉnh Tuyên Quang. Ngày 28/6/2019 chị Vi Thanh H đi đâu không ai biết, gia đình đã tìm kiếm nhiều năm nhưng không tìm được Chị H, cũng không thấy Chị H trở về,

không có tin tức gì của Chị H. Do vậy, anh Nhữ Văn D có đơn yêu cầu tuyên bố chị Vi Thanh H mất tích để thuận lợi cho các giao dịch dân sự trong gia đình.

Quá trình giải quyết đơn yêu cầu của anh Nhữ Văn D, Toà án nhân dân Khu vực 1- Tuyên Quang tiến hành thu thập chứng, kết quả thu thập chứng cứ như sau: Tại biên bản xác minh, Tổ trưởng tổ dân phố Kim Phú 3 (nay là tổ dân phố Kim Phú 43), phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang cung cấp thông tin: Anh Nhữ Văn D, có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Tổ dân phố K3, phường M , tỉnh Tuyên Quang. Anh D và chị Vi Thanh H, sinh năm 1994 có đăng ký kết hôn, sau khi kết hôn anh chị chung sống tại Tổ dân phố K3, phường M , tỉnh Tuyên Quang. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến khoảng năm 2016 Chị H bỏ nhà đi không rõ vì lý do gì, từ đó đến nay gia đình và địa phương không có tin tức gì của Chị H; Thông báo tìm kiếm chị Vi Thanh H bằng việc đăng, phát thông báo trên Cổng thông tin điện tử của hệ thống Tòa án, Đài Tiếng nói Việt Nam và Báo Công lý. Hết thời hạn 04 tháng, kể từ ngày đăng, phát thông báo đầu tiên nhưng không có tung tích gì của chị Vi Thanh H. Toà án nhân dân Khu vực 1- Tuyên Quang mở phiên họp giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật, đến ngày mở phiên họp vẫn không có tung tích gì của chị Vi Thanh H.

Tại phiên họp, người yêu cầu là anh Nhữ Văn D vắng mặt nhưng có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt, nội dung đơn giữ nguyên yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Vi Thanh H mất tích.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1- Quang phát biểu phát biểu quan điểm:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: Thẩm phán được phân công giải quyết việc dân sự đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định về: Xác định thẩm quyền thụ lý giải quyết đúng quy định tại các Điều 27, 35 và khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự; Xác định tư cách tham gia tố tụng đúng quy định tại Điều 68 Bộ luật tố tụng dân sự; Việc xác minh thu thập chứng cứ, giao nhận chứng cứ thực hiện đúng quy định tại các Điều 96, 97 và 98 Bộ luật tố tụng dân sự; Về thời hạn chuẩn bị xét xử đúng quy định tại Điều 388 Bộ luật tố tụng dân sự; Về chuyển giao hồ sơ, gửi quyết định mở phiên họp và mở phiên họp đúng quy định tại khoản 3 Điều 366 Bộ luật tố tụng dân sự; Thư ký phiên họp thực hiện đúng quy định của pháp luật.

- Về nội dung giải quyết việc dân sự: Đề nghị Toà án chấp nhận đề nghị của người yêu cầu anh Nhữ Văn D, tuyên bố chị Vi Thanh H mất tích.

- Về lệ phí và chi phí tố tụng khác: Anh Nhữ Văn D phải chịu lệ phí và chi phí tố tụng khác;

- Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; Ý kiến của các đương sự và Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1- Tuyên Quang tại phiên họp, Toà án nhân dân Khu vực 1- Tuyên Quang nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Vụ việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 1- Tuyên Quang theo quy định tại khoản 1 Điều 27 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 2 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên họp người yêu cầu anh Nhữ Văn D vắng mặt, có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt theo quy định tại khoản 2 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về yêu cầu dân sự**:** Trên cơ sở các tài liệu có trong hồ sơ, đủ căn cứ xác định chị Vi Thanh H, sinh năm 1994; Nơi cư trú cuối cùng: Tổ dân phố Kim Phú 43 (trước khi sáp nhập tổ là tổ dân phố Kim Phú 3), phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang; Đã biệt tích ngày 28/6/2019; Tòa án đã quyết định áp dụng các biện pháp tìm kiếm: Đăng, phát thông báo tìm kiếm chị Vi Thanh H trên Cổng thông tin điện tử của Hệ thống Tòa án, Đài Tiếng nói Việt Nam và Báo Công lý, đã hết thời hạn thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng không có tung tích gì của chị Vi Thanh H. Do vậy, có đủ căn cứ chấp nhận yêu cầu của anh Nhữ Văn D về việc tuyên bố chị Vi Thanh H mất tích.

[3] Về quản lý tài sản của chị Vi Thanh H: Các đương sự không có yêu cầu nên không xem xét. Người yêu cầu và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan thực hiện theo quy định tại Điều 69 của Bộ luật dân sự.

[4] Về Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Nhữ Văn D phải chịu 300.0000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh Nhữ Văn D đã nộp theo Biên lai số 0000578 ngày 24/3/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang. Anh Nhữ Văn D đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

[5] Về chi phí tố tụng khác: Bao gồm chi phí đăng, phát thông tin tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú: Anh Nhữ Văn D phải chịu toàn bộ chi phí đăng, phát thông tin tìm kiếm chị Vi Thanh H quy định tại khoản 2 Điều 385 của Bộ luật tố tụng dân sự, anh Nhữ Văn D đã nộp đủ chi phí đăng, phát thông tin tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú theo quy định.

[6] Quyền kháng cáo: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định theo quy định tại Điều 371 Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 27, 35, 39, 149, 369, 370, 371, 389 và khoản 2 Điều 385 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 68, Điều 69 Bộ luật dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

1. Chấp nhận yêu cầu của anh Nhữ Văn D:

Tuyên bố: Chị **Vi Thanh H**, sinh năm1994; Nơi cư trú cuối cùng: Tổ dân phố 43 (trước khi sáp nhập tổ là tổ dân phố Kim Phú 3), phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang "*mất tích*".

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Nhữ Văn D phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai số 0000578 ngày 24/3/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang. Anh Nhữ Văn D đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Về chi phí tố tụng khác: Anh Nhữ Văn D phải chịu toàn bộ chi phí đăng, phát, thông tin tìm kiếm chị Vi Thanh H, anh Nhữ Văn D đã nộp đủ chi phí tố tụng khác.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Các đương sự vắng mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Toà án ra quyết định (14/8/2026).

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Khu vực 1- Tuyên Quang;
- UBND phường Minh Xuân;
- Lưu hồ sơ, Toà án.

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN HỌP

Đã ký

Vương Thị Lan